

Số:01/2018/QĐ-PT

Cần Thơ, ngày 24 tháng 01 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO VÀ KHÁNG NGHỊ ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Nguyễn Quyền

Các Thẩm phán: Ông Trần Trí Dũng

Bà Bùi Thị Cẩm Thúy

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 79/QĐST –HNGĐ ngày 29 tháng 9 năm 2017. Toà án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã căn cứ vào Điều 48; điểm b khoản 1 Điều 192; điểm g khoản 1 Điều 217; khoản 3 Điều 218; Điều 219; khoản 2 Điều 273; khoản 2 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “*tranh chấp chia tài sản sau khi ly hôn*” giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1955

Bị đơn: Ông **Nguyễn Thành H**; sinh năm 1956

Cùng địa chỉ: khu vực 3, phường A, quận T, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Anh **Nguyễn Thanh N**, sinh năm 1981; địa chỉ: khu vực 3, phường A, quận T, thành phố Cần Thơ (Văn bản ủy quyền ngày 24/9/2015).

Tại đơn kháng cáo ngày 14/11/2017 của nguyên đơn bà Nguyễn Thị L yêu cầu hủy quyết định đình chỉ với lý do: Tòa án nhân dân quận Bình Thủy đưa ra lý do chưa đủ điều kiện khởi kiện để đình chỉ vụ án làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà.

Tại Quyết định Kháng nghị số 73/QĐKNPT-VKS-DS ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ hủy Quyết định đình chỉ số 79/2017/QĐST-HNGĐ, với lý do:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thị L khởi kiện cho rằng, bà và ông Nguyễn Thành H có tài sản chung là quyền sử dụng diện tích khoảng 400m² đất. Năm 2002 khi bà yêu cầu ly hôn với ông H thì phần tài sản chung chưa yêu cầu Tòa án giải quyết. Nay bà khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung sau khi ly hôn. Do đó, quan hệ pháp luật được xác định là “tranh chấp chia tài sản sau khi ly hôn”, Tòa án nhân dân quận Bình Thủy xác định quan hệ pháp luật “Tranh chấp chia tài sản trong thời kỳ hôn nhân” là không chính xác.

- Tòa án nhân dân quận Bình Thủy đình chỉ giải quyết vụ án lý do thuộc trường hợp chưa đủ điều kiện khởi kiện là không chính xác, không đúng quy định của pháp luật, bởi lẽ: Tại điểm b khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định: “*Chưa đủ điều kiện khởi kiện là trường hợp pháp luật có quy định về các điều kiện nhưng người khởi kiện đã khởi kiện đến Tòa án khi còn thiếu một trong các điều kiện đó*”.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ đã đánh giá, phát biểu quan điểm về vụ án; đề nghị Hội đồng phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ, hủy Quyết định đình chỉ của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy.

XÉT THẤY:

[1] Về thời hạn kháng cáo, kháng nghị: Kháng cáo của nguyên đơn, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ được thực hiện trong thời hạn luật định nên được xem xét và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

- Căn cứ các tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ thể hiện: Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 50/HNST ngày 06/6/2002, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, tỉnh Cần Thơ (*Nay là TAND quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ*) đã giải quyết cho bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Thành H được ly hôn, về tài sản đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến. Tại đơn khởi kiện và quá trình thu thập chứng cứ, hòa giải tại cấp sơ thẩm, bà Nguyễn Thị L khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung là quyền sử dụng đất diện tích khoảng 400m² của bà và ông H, vì năm 2002 khi bà yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì phần tài sản chung chưa yêu cầu Tòa án giải quyết. Như vậy cần xác định quan hệ pháp luật là “tranh chấp chia tài sản sau khi ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại biên bản về việc đo đạc, thẩm định tài sản tranh chấp ngày 29/02/2016 do Tòa án nhân dân quận Bình Thủy lập, bà L và đại diện theo ủy quyền của ông H thống nhất diện tích đất theo hồ sơ kỹ thuật do Trung tâm kỹ thuật tài nguyên môi trường đo vẽ, có đóng dấu ngày 29/10/2013 và thống nhất chia đôi diện tích đất, nhà của ai thì người đó quản lý sử dụng.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện, thì quyền sử dụng đất và tài sản trên đất nêu trên bị ảnh hưởng công trình Trường Trung cấp Cảnh sát nhân dân III trực thuộc Bộ Công an. Tòa án nhân dân quận Bình Thủy cho rằng, tại Công văn số 2220/UBND-NCPC ngày 04/10/2016 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thủy xác định: hiện công trình trên chưa được bố trí vốn nên chưa có đơn giá đất cụ thể để tính bồi thường cho các hộ dân, trong đó có hộ của bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Thành H. Do đó, đình chỉ việc giải quyết vụ án vì thuộc trường hợp chưa đủ điều kiện khởi kiện là không đúng pháp luật. Bởi các lý do sau:

- Nếu xác định tài sản chung là hợp pháp của bà L và ông H thì phân chia hiện vật theo thỏa thuận của các đương sự hoặc chia hiện vật theo pháp luật nếu các đương sự không thỏa thuận được. Đây cũng làm căn cứ cho cơ quan có thẩm quyền chi trả bồi thường cho đương sự khi có vốn.

- Tại điểm b khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định: “*Chưa đủ điều kiện khởi kiện là trường hợp pháp luật có quy định về các điều kiện nhưng người khởi kiện đã khởi kiện đến Tòa án khi còn thiếu một trong các điều kiện đó*”. Theo hướng dẫn tại Điều 3 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017

của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về chưa đủ điều kiện khởi kiện là “*Chưa có đủ điều kiện khởi kiện theo quy định của pháp luật là trường hợp pháp luật tố tụng dân sự, pháp luật khác có quy định về các điều kiện để cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình hoặc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khác, lợi ích công cộng và lợi ích của Nhà nước nhưng người khởi kiện đã khởi kiện đến Tòa án khi còn thiếu một trong các điều kiện đó*”. Yêu cầu trên của bà L, pháp luật không quy định về các điều kiện khởi kiện.

Từ những phân tích trên, yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn và kháng nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận. Cần hủy quyết định đình chỉ của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ để tiếp tục giải quyết vụ án.

[3] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; do yêu cầu kháng cáo của bà L được chấp nhận nên bà L không phải chịu.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Nguyễn Thị L và Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ. Hủy Quyết định đình chỉ số 79/2017/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ để tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Về án phí phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị L không phải chịu nên được nhận lại 300.000đ tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 008753 ngày 15/11/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bình Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND-TPCT
- TAND Q.Bình Thủy
- VKSND. Q.Bình Thủy
- Các đương sự
- Chi Cục THADS Q.Bình Thủy
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Quyền